

Số: 68/QC-BCH

Tam Đường, ngày 18 tháng 3 năm 2022

**QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG**  
**của Ban Chấp hành Hội Luật gia huyện Tam Đường**  
**khóa II, nhiệm kỳ 2019-2024**

*Căn cứ Điều lệ Hội Luật gia Việt Nam được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 770/QĐ-TTg ngày 05/6/2020;*

*Căn cứ Nghị quyết số 376/NQ-BCHHLGVN ngày 28/12/2020 của Ban Chấp hành Trung ương Hội Luật gia Việt Nam ban hành kèm theo Hướng dẫn thi hành một số điều của Điều lệ Hội Luật gia Việt Nam;*

*Căn cứ Quyết định số 483/QĐ-UBND ngày 09/5/2012 của UBND tỉnh Lai Châu về việc thành lập Hội Luật gia huyện Tam Đường;*

Ban Chấp hành Hội Luật gia huyện Tam Đường khóa II, nhiệm kỳ 2019-2024 ban hành Quy chế hoạt động như sau:

**Chương I**  
**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định nhiệm vụ, quyền hạn, nguyên tắc hoạt động, chức năng, phương thức hoạt động, mối quan hệ công tác của Ban Chấp hành Hội Luật gia huyện Tam Đường khóa II, nhiệm kỳ 2019-2024.

2. Ban Chấp hành Hội Luật gia huyện hoạt động theo Điều lệ Hội Luật gia Việt Nam và các quy định tại Quy chế này.

3. Quy chế này áp dụng đối với Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Thường trực, Ban Kiểm tra Hội Luật gia huyện Tam Đường khóa II, nhiệm kỳ 2019-2024.

**Điều 2. Nguyên tắc hoạt động**

1. Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Thường trực Hội Luật gia huyện Tam Đường hoạt động theo nguyên tắc dân chủ, quyết định theo đa số, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội Luật gia Việt Nam, hoạt động theo Quy chế do Ban Chấp hành Hội Luật gia huyện ban hành.

2. Các cuộc họp của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ là họp lệ khi có ít nhất 2/3 (hai phần ba) số Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ dự họp.

3. Các Nghị quyết, Quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số Ủy viên Ban Chấp hành, Ban

Thường vụ dự họp biểu quyết tán thành. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch Hội.

## **Chương II**

### **CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN CHẤP HÀNH, BAN THƯỜNG VỤ, BAN THƯỜNG TRỰC, BAN KIỂM TRA**

#### **Điều 3. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chấp hành**

1. Ban Chấp hành Hội Luật gia huyện do Đại hội bầu trong số các hội viên của Hội. Số lượng Ủy viên Ban Chấp hành do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Chấp hành cùng với nhiệm kỳ Đại hội. Ban Chấp hành Hội Luật gia huyện là cơ quan lãnh đạo Hội giữa hai kỳ Đại hội Hội Luật gia huyện.

2. Ban Chấp hành có những nhiệm vụ, quyền hạn sau:

a) Lãnh đạo mọi hoạt động của Hội Luật gia huyện giữa hai kỳ Đại hội.

b) Quyết định số lượng Ủy viên Ban Thường vụ Hội Luật gia huyện; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Thư ký, Trưởng ban, Phó Trưởng ban Kiểm tra; bầu bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban, Phó Trưởng ban, Ủy viên Ban Kiểm tra; miễn nhiệm, bãi nhiệm Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Kiểm tra Hội Luật gia huyện.

c) Ban hành quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ; ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài chính và các quy định trong nội bộ phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Hội Luật gia Việt Nam;

d) Xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động nhằm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Luật gia Việt Nam, Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Hội, Ban Thường vụ Trung ương Hội; Nghị quyết, chương trình hành động Đại hội Hội Luật gia tỉnh, Hội Luật gia huyện.

#### **Điều 4. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thường vụ**

1. Ban Thường vụ Hội Luật gia huyện do Ban Chấp hành Hội Luật gia huyện bầu trong số các Ủy viên Ban Chấp hành. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn Ủy viên Ban Thường vụ do Ban Chấp hành quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Thường vụ cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Ban Thường vụ có những nhiệm vụ, quyền hạn sau:

a) Báo cáo Hội Luật gia tỉnh và cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về kết quả Đại hội, kết quả bầu, miễn nhiệm cơ quan lãnh đạo Hội Luật gia huyện; giúp Ban Chấp hành Hội Luật gia huyện triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hội; tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành; lãnh đạo hoạt động của Hội giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành; chỉ đạo việc kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Điều lệ Hội, Nghị quyết

của Đại hội, Nghị quyết, Quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước khi được giao.

b) Chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập họp Ban Chấp hành.

c) Thành lập, chia tách, sáp nhập, giải thể các Chi hội Luật gia trực thuộc.

d) Kết nạp hội viên Chi hội Luật gia trực thuộc.

đ) Xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động của Hội Luật gia huyện; hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Hội Luật gia huyện; phân công các Ủy viên Ban Thường vụ phụ trách công tác của Hội.

e) Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm chi hội trưởng, chi hội phó, ủy viên các chi hội Luật gia trực thuộc.

g) Khen thưởng, đề nghị khen thưởng tổ chức, hội viên Hội Luật gia thuộc quyền quản lý của mình có thành tích xuất sắc.

h) Quyết định xử lý kỷ luật đối với tổ chức, hội viên thuộc quyền quản lý trực tiếp của mình vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ Hội Luật gia Việt Nam.

i) Báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động theo định kỳ hoặc đột xuất theo quy định của Ban Chấp hành Hội Luật gia huyện, tỉnh, Trung ương Hội và các cơ quan, tổ chức hữu quan ở địa phương.

k) Thực hiện những nhiệm vụ khác do Ban Chấp hành Hội Luật gia huyện giao.

#### **Điều 5. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thường trực**

1. Ban Thường trực do Ban Chấp hành bầu giúp Ban Thường trực điều hành công việc giữa 02 kỳ họp của Ban Thường vụ. Ban Thường trực Hội Luật gia huyện gồm các chức danh Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Ủy viên Thư ký. Ban Thường trực chịu trách nhiệm điều hành các hoạt động của Hội và làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Ban Thường trực có những nhiệm vụ, quyền hạn sau:

a) Thay mặt Ban Thường vụ điều hành công việc giữa hai kỳ họp Ban Thường vụ và xử lý công việc hàng ngày của Hội Luật gia huyện.

b) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thường vụ khi được Ban Thường vụ ủy quyền.

c) Chuẩn bị các nội dung hội nghị Ban Thường vụ.

d) Lãnh đạo, quản lý toàn diện cơ quan Hội; thực hiện quyền, nghĩa vụ pháp nhân theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Ủy viên Thư ký**

1. Chủ tịch Hội Luật gia huyện là đại diện pháp nhân của Hội Luật gia huyện, chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của Hội.

## 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch:

a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội.

b) Chịu trách nhiệm trước cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập Hội, cơ quan quản lý Nhà nước về lĩnh vực hoạt động của Hội, trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội về mọi hoạt động của Hội. Chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Hội theo quy định Điều lệ Hội, Nghị quyết Đại hội, nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội.

c) Chỉ đạo chuẩn bị, triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ.

d) Thay mặt Ban Chấp hành, Ban Thường vụ ký các văn bản của Hội.

## 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Chủ tịch:

a) Giúp Chủ tịch chỉ đạo, điều hành công tác của Hội theo sự phân công của Chủ tịch; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch và trước pháp luật về lĩnh vực công việc được Chủ tịch phân công hoặc ủy quyền.

b) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Hội Luật gia Việt Nam.

c) Ký một số văn bản của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ theo sự ủy quyền của Chủ tịch Hội.

## 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Thư ký

a) Tiếp nhận, lập sổ theo dõi các văn bản đi, đến của Hội; trực tiếp quản lý con dấu của Hội, quản lý hồ sơ, tài liệu liên quan đến tổ chức và hoạt động của Hội.

b) Trực tiếp quản lý hội phí của Hội theo quy định.

c) Tham mưu việc xây dựng thảo các kế hoạch, chương trình, báo cáo của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành; các văn bản chỉ đạo, triển khai hoạt động của Hội trình Thường trực, Ban Thường vụ.

d) Tham mưu cho Ban Thường vụ thực hiện công tác thi đua, khen thưởng của Hội; công tác theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ của các Chi hội trực thuộc.

đ) Là thư ký các cuộc họp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội.

e) Thực hiện nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội phân công.

## **Điều 7. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm tra**

1. Ban Kiểm tra do Đại hội bầu ra. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn Ủy viên Ban Kiểm tra do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm tra cùng với

nhệm kỳ Đại hội. Trưởng ban, Phó Trưởng ban do Ban Chấp hành bầu trong số các Ủy viên. Việc bầu bổ sung, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng ban, Phó Trưởng ban, Ủy viên Ban Kiểm tra giữa hai kỳ Đại hội do Ban Chấp hành thực hiện theo đề nghị của Ban Kiểm tra.

2. Ban Kiểm tra có những nhiệm vụ, quyền hạn sau:

a) Được mời tham gia các kỳ họp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ hoặc theo đề nghị của Ban Thường trực.

b) Tham mưu giúp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật theo quy định của Điều lệ Hội.

c) Đề xuất Ban Chấp hành, Ban Thường vụ về phương hướng, chương trình kiểm tra, giám sát; tham mưu cho Ban Thường vụ xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát 6 tháng, 01 năm và cả nhiệm kỳ đối với các Chi hội Luật gia trực thuộc và hội viên trong việc chấp hành Điều lệ, Nghị quyết Đại hội; Nghị quyết, Quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ; Quy chế của Ban Chấp hành, Chi hội Luật gia trực thuộc.

d) Xem xét, giải quyết đơn, thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo đối với tổ chức Hội, hội viên và báo cáo, kiến nghị cấp có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật, Điều lệ Hội và quy chế do Ban Chấp hành ban hành.

đ) Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật theo Điều lệ Hội quy định.

e) Hướng dẫn Ủy viên Kiểm tra các Chi hội Luật gia trực thuộc thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Hội.

g) Có quyền yêu cầu các Chi hội Luật gia trực thuộc và hội viên báo cáo tình hình, cung cấp số liệu về những vấn đề có liên quan đến nội dung kiểm tra, giám sát.

### **Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng Ban Kiểm tra**

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Thường trực về toàn bộ hoạt động của Ban Kiểm tra.

2. Điều hành hoạt động của Ban Kiểm tra; xây dựng phương hướng, chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát 6 tháng, 01 năm và cả nhiệm kỳ đối với các Chi hội Luật gia trực thuộc và hội viên trong việc chấp hành Điều lệ, Nghị quyết Đại hội; Nghị quyết, Quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ; Quy chế của Ban Chấp hành, Chi hội Luật gia trực thuộc.

3. Nghiên cứu, đề xuất các chủ trương, biện pháp về công tác kiểm tra, giám sát, việc thi hành kỷ luật trong Hội. Tham mưu, xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện công tác kiểm tra, giám sát 6 tháng, 01 năm đối với các Chi hội Luật gia trực thuộc và hội viên trong việc chấp hành Điều lệ, Nghị quyết, Quy chế của Hội và pháp luật của Nhà nước.

4. Chỉ đạo, chủ trì một số cuộc kiểm tra, thăm tra, xác minh những trường hợp Chi hội, hội viên luật gia khi có dấu hiệu vi phạm, bị tố cáo; được Ban Chấp hành, Ban Thường vụ uỷ quyền nghe ý kiến trình bày của tổ chức cơ sở Hội, hội viên bị thi hành kỷ luật, khiếu nại thuộc thẩm quyền quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và báo cáo đầy đủ với Ban Thường vụ xem xét quyết định.

5. Phân công nhiệm vụ cho các Ủy viên Ban Kiểm tra.

6. Báo cáo sơ kết 6 tháng, tổng kết 01 năm với Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội.

### **Chương III PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG**

#### **Điều 9. Chế độ hội họp**

1. Ban Chấp hành Hội Luật gia huyện họp định kỳ 01 năm 01 lần và có thể họp bất thường khi có ít nhất 2/3 (hai phần ba) số Ủy viên Ban Thường vụ hoặc có ít nhất 1/3 (một phần ba) Ủy viên Ban Chấp hành yêu cầu.

2. Ban Thường vụ ba tháng họp một lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Chủ tịch Hội hoặc trên 1/2 (một phần hai) tổng số Ủy viên Ban Thường vụ.

#### **Điều 10. Chế độ thông tin báo cáo**

1. Hội Luật gia huyện định kỳ quý, 6 tháng, 01 năm hoặc đột xuất báo cáo tình hình hoạt động của Hội với Hội Luật gia tỉnh, Huyện ủy và UBND huyện.

2. Các Chi hội Luật gia trực thuộc định kỳ quý, 6 tháng, 01 năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả hoạt động của Chi hội với Ban Thường vụ Hội Luật gia huyện.

#### **Điều 11. Nội dung báo cáo**

1. Phản ánh đầy đủ, đúng tình hình hoạt động công tác Hội theo định kỳ quý, 6 tháng, 01 năm, giai đoạn.

2. Số liệu báo cáo phải đảm bảo tính chính xác, có lũy kế đến thời điểm báo cáo và phản ánh được kết quả hoạt động công tác Hội ở từng nhiệm vụ.

3. Cán bộ lãnh đạo hội được phân công phụ trách lĩnh vực nào thì có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm duyệt và ký ban hành, phát hành văn bản thuộc lĩnh vực đó.

### **Chương IV MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

#### **Điều 12. Với Hội Luật gia tỉnh, Huyện ủy, UBND huyện**

1. Chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ công tác Hội theo sự hướng dẫn, chỉ đạo của Hội Luật gia tỉnh; báo cáo định kỳ về kết quả công tác Hội đối với Hội Luật gia tỉnh.

2. Chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của Huyện ủy; chịu sự quản lý Nhà nước của UBND huyện.

3. Có nhiệm vụ tham mưu, đề xuất với Hội Luật gia tỉnh, Huyện ủy, UBND huyện những vấn đề liên quan đến giới Luật gia và công tác Hội.

**Điều 13. Với các Chi hội Luật gia trực thuộc**

1. Hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động về công tác Hội; công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật, kiểm tra, giám sát, khiếu nại, tố cáo.

2. Hướng dẫn thực hiện các chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất chuyên đề theo quy định.

**Điều 14. Với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện và UBND các xã, thị trấn**

1. Thường xuyên giữ mối quan hệ với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện và UBND các xã, thị trấn trong việc tổ chức và triển khai thực hiện các hoạt động công tác Hội trên địa bàn huyện.

2. Tạo sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện và UBND các xã, thị trấn trong thực hiện nhiệm vụ công tác Hội, nhiệm vụ chính trị của địa phương.

**Chương V**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 15.** Các Ủy viên Ban Chấp hành Hội Luật gia huyện, các Chi Hội Luật gia trực thuộc Hội Luật gia huyện có trách nhiệm chấp hành các quy định của Quy chế.

**Điều 16.** Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có vấn đề cần sửa đổi, bổ sung, Ban Thường vụ báo cáo Ban Chấp hành Hội Luật gia huyện xem xét, quyết định. Cuối nhiệm kỳ thực hiện tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Quy chế.

**Điều 17.** Quy chế này được Hội nghị Ban chấp Hội Luật gia huyện lần thứ 3 khóa II, nhiệm kỳ 2019-2024 thông qua ngày 17/3/2022 và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Hội Luật gia tỉnh (B/c);
- TT: Huyện ủy, HĐND huyện (B/c);
- Lãnh đạo UBND huyện (B/c);
- Các đ/c Ủy viên BCH HLG huyện;
- Các Chi hội Luật gia trực thuộc;
- Lưu: HLG.

**TM. BAN CHẤP HÀNH  
CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN  
Vũ Xuân Thịnh**